

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2022/DSST

Ngày: 26/9/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Bi

2. Ông Trần Minh Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Phú Đông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Khắc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-DS, ngày 10/8/2022, về việc tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST- DS, ngày 07 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2022/QĐXXST- DS, ngày 21 tháng 9 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp TP, xã PT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* 1/ Anh Lê Hồng K, sinh năm: 1983.

2/ Ông Lê Hồng C, sinh năm: 1960.

Cùng địa chỉ: Ấp TP, xã PT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

(Chị L có mặt, ông C xin vắng mặt, anh K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:**

Ngày 17/8/2021, ông C và anh K đến nhà tôi hỏi vay 150.000.000 đồng để trả tiền mua đá hoa cương xây nhà. Đến ngày 19/8/2021, tôi đưa trực tiếp cho anh K 150.000.000 đồng. Anh K nhận tiền và viết “*Giấy mượn tiền*” cùng ngày với nội dung “...có mượn chị L 150.000.000 đồng...” và hẹn vài ngày sau anh K vay được tiền Ngân hàng sẽ trả lại cho tôi. Sau khi vay tiền, anh K không trả lại tiền như đã

hứa. Tôi điện thoại và đến nhà tìm anh K, ông C để đòi tiền rất nhiều lần. Thời gian đầu, anh K và anh C hẹn dần nhưng không trả. Từ tháng 3/2021, anh K nói không trả tiền cho tôi và thách thức tôi đi kiện. Sau đó, anh K lánh mặt nên tôi không gặp được để đòi tiền.

Theo đơn khởi kiện, tôi kiện ông C và anh K cùng có nghĩa vụ trả tiền cho tôi vì ông C có cùng anh K hỏi tôi vay tiền. Nay tôi xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông C trả tiền cho tôi.

Tôi yêu cầu anh K trả cho tôi 150.000.000 đồng làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả tiền lãi.

*** *Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/8/2022, bị đơn ông Lê Hồng C trình bày:***

Năm 2021, anh K có nhờ tôi hỏi chị L cho anh K vay tiền. Chị L đồng ý nên vài ngày sau anh K đến gặp chị L lấy tiền. Anh K là người trực tiếp nhận tiền của chị L và viết “*Giấy mượn tiền*”. Thỉnh thoảng, anh K có đưa tiền lãi và nhờ tôi trả tiền lãi cho chị L vì anh K bận đi làm, ít khi ở nhà.

Tôi không vay tiền của chị L nên không đồng ý cùng anh K trả tiền cho chị L.

* Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Lê Hồng K hợp lệ nhưng anh K không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

*** *Ý kiến của Kiểm sát viên:***

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo các văn bản tố tụng, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 357, 463, 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật

Chị Nguyễn Thị L khởi kiện anh Lê Hồng K và ông Lê Hồng C về việc nợ tiền vay nên đây là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự, theo qui định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Tân Phú Đông theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông Lê Hồng C xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Lê Hồng K vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 2, Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, xét xử vụ án vắng mặt anh K và ông C.

[2] Về phạm vi khởi kiện, thời hiệu khởi kiện

Chị Nguyễn Thị L yêu cầu anh Lê Hồng K và ông Lê Hồng C trả tiền vay theo “*Giấy mượn tiền*” ngày 19/8/2021. Do đó, Tòa án thụ lý vụ án ngày 10/8/2022 theo quy định tại Điều 429 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

[3] Về nội dung vụ kiện

Tại phiên Tòa, chị L rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông C trả tiền. Xét thấy: Theo biên bản lấy lời khai ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, ông C cho rằng không vay tiền của chị L nên không đồng ý cùng anh K trả tiền cho chị L. Theo “*Giấy mượn tiền*” ghi ngày 19/8/2021, không có nội dung ông C vay tiền của chị L. Chị L xin rút phần yêu cầu ông C trả tiền là sự tự nguyện của chị L cũng phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử việc chị L yêu cầu ông C trả tiền.

Tại phiên tòa, chị L yêu cầu anh K trả 150.000.000 đồng theo “*Giấy mượn tiền*” ghi ngày 19/8/2021. Xét thấy, anh K đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ và hợp lệ nên anh K biết rõ nội dung chị L khởi kiện nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến là từ bỏ quyền trình bày ý kiến cũng như không có thiện chí trả nợ cho chị L. Theo nội dung “*Giấy mượn tiền*” ghi ngày 19/8/2021, anh K có vay của chị L 150.000.000 đồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị L. Buộc anh K có nghĩa vụ trả cho chị L 150.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về ý kiến phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên

Ý kiến phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí

Yêu cầu của chị L được chấp nhận nên chị L không nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh K có nghĩa vụ trả tiền nên phải nộp án phí theo quy định pháp luật. Ông C không nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều luật áp dụng:

- Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 5; khoản 3 Điều 26; khoản 1, 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.
- Buộc anh Lê Hồng K có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị L 150.000.000 (*một trăm năm mươi triệu*) đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.
- Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L về việc yêu cầu ông Lê Hồng C trả tiền.
- Về án phí:
 - + Chị Nguyễn Thị L không nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 (*ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng, theo biên lai số 0008270, ngày 09/8/2022 của Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông.
 - + Anh Lê Hồng K có nghĩa vụ nộp 7.500.000 (*bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng, án phí dân sự sơ thẩm.
 - + Ông Lê Hồng C không nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Đến hạn trả tiền, nếu anh Lê Hồng K không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì hàng tháng phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hợp lệ.

**TM. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Tân Phú Đông;
- THA DS H. Tân Phú Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI